

**THÔNG BÁO**

**Tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND quận Cầu Giấy năm 2019**

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức, Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2019 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã của Thành phố Hà Nội năm 2019; Công văn số 476/SNV - CCVC ngày 13/3/2019 của Sở Nội vụ về việc Hướng dẫn thông báo chỉ tiêu, tiếp nhận hồ sơ thi tuyển công chức cấp xã và phiếu đăng ký dự tuyển công chức, viên chức giáo dục năm 2019;

UBND quận Cầu Giấy thông báo Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND quận năm 2019 như sau:

**A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**I. Mục đích**

Tuyển dụng bổ sung viên chức làm công tác giảng dạy và viên chức phục vụ giảng dạy tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận đúng vị trí việc làm, đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng cơ cấu; góp phần xây dựng đội ngũ viên chức ngành giáo dục, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của quận và Thành phố.

## **II. Yêu cầu**

Việc tuyển dụng viên chức ngành giáo dục đảm bảo công khai, khách quan, dân chủ, công bằng và đúng quy định của pháp luật.

### **B. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG:**

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng: 337 người; trong đó:

1. Giáo viên: Chỉ tiêu tuyển dụng là 333 người
  - Giáo viên THCS hạng III, mã số V.07.04.12: 110 người
  - Giáo viên Tiểu học hạng IV, mã số V.07.03.09: 118 người
  - Giáo viên Mầm non hạng IV, mã số V.07.02.06: 105 người;
2. Nhân viên: 04 người

- Nhân viên Thư viện trường THCS, mã số V.10.02.07 là 02 người;
- Nhân viên Văn thư trường tiểu học, mã số 02.008 là 02 người;

### **C. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, PHIẾU VÀ ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG**

#### **I. Điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển viên chức:**

##### 1. Điều kiện chung

- Là công dân Việt Nam, cư trú tại Việt Nam;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định, có lý lịch rõ ràng;
- Có đủ văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng, chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển;
- Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

##### 2. Điều kiện cụ thể đối với chức danh nghề nghiệp giáo viên

a) Thí sinh dự tuyển giáo viên mầm non hạng IV, xếp mã số chức danh nghề nghiệp V.07.02.06, tốt nghiệp trung cấp sư phạm trở lên ngành giáo dục mầm non.

b) Thí sinh dự tuyển giáo viên bậc tiểu học hạng IV, xếp mã số chức danh nghề nghiệp V.07.03.09, trong đó:

- Giáo viên tiểu học tốt nghiệp trung cấp sư phạm trở lên ngành giáo dục tiểu học;
- Giáo viên dạy tin học, ngoại ngữ, thể dục, nhạc, họa bậc tiểu học phải có trình độ cao đẳng sư phạm trở lên (có chứng chỉ sư phạm nếu không thuộc ngành sư phạm);

c) Thí sinh dự tuyển giáo viên trung học cơ sở hạng III, xếp mã số chức danh nghề nghiệp V.07.04.12, phải tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên.

##### 3. Điều kiện cụ thể đối với chức danh nghề nghiệp viên chức khác

Có đủ tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và ngành đào tạo của mã số, chức danh nghề nghiệp cần tuyển, cụ thể:

a) Viên chức làm công tác thư viện tại các trường tiểu học, trung học cơ sở, xếp mã số V.10.02.07, chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng IV, tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thư viện.

b) Viên chức làm công tác văn thư tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, xếp mã số 02.008, Văn thư trung cấp, tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ.

4. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ, tin học đối với người đăng ký tuyển dụng vào làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã theo tiêu chuẩn sau:

a) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Việc công nhận trình độ ngoại ngữ tương đương thực hiện theo Hướng dẫn số 4645/SGD&ĐT-GDTCX-CN ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, cụ thể:

- Đối với các chứng chỉ Chương trình tiếng Anh thực hành A, B, C ban hành theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và A1, A2, B1, B2, C1, C2 ban hành theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trước đây được tạm thời quy đổi theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Khung 6 bậc) như sau:

+ Trình độ A theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT và trình độ A1 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 1 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ B theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT và trình độ A2 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 2 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ C theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT và trình độ B1 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 3 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ B2 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 4 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ C1 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 5 của Khung 6 bậc;

+ Trình độ C2 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT tương đương bậc 6 của Khung 6 bậc;

- Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đã cấp, được công nhận và còn thời hạn sử dụng có giá trị thay thế trình độ A2, B1, B2, C1, C2 theo bảng quy chuẩn trình độ tại mục 4, Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành.

- Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ phải có chứng chỉ ngoại ngữ thứ hai đạt bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

b) Có trình độ tin học tối thiểu đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (thực hiện theo quy định tại Điều 23 Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin).

5. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

## **II. Phiếu đăng ký dự tuyển, địa điểm tiếp nhận Phiếu**

1. Người đăng ký dự tuyển viên chức trực tiếp nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (nếu nộp hộ phải được ủy quyền có xác nhận của UBND cấp xã, phường) vào một vị trí việc làm tại một trường có chỉ tiêu thi tuyển tính trong toàn Thành phố (nếu đăng ký thi tuyển vào từ 02 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi).

Người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ, chính xác (từ các giấy tờ bản gốc đã được cơ quan có thẩm quyền cấp) các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu.

2. Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nếu có) ...theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

4. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Tiếp công dân, trụ sở giao dịch với công dân - UBND quận Cầu Giấy (Số 36 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy).

## **III. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

#### **D. TRÌNH TỰ TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ, TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG, NỘI DUNG THI, ĐIỀU KIỆN MIỄN MÔN THI VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM**

##### **I. Trình tự tiếp nhận Phiếu đăng ký, tổ chức tuyển dụng**

###### **1. Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển**

- UBND quận thành lập Ban thu Phiếu đăng ký dự tuyển, lệ phí tuyển dụng theo quy định;

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Trong giờ hành chính từ ngày 15/3/2019 đến 17 giờ ngày 13/4/2019 (trừ thứ Bảy và Chủ nhật);

- Địa điểm: Phòng Tiếp công dân, trụ sở giao dịch với công dân - UBND quận Cầu Giấy (Số 36 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy).

- UBND quận quyết định phê duyệt và công bố danh sách người đủ điều kiện dự tuyển.

2. UBND quận thành lập Hội đồng thi tuyển viên chức (gọi tắt là Hội đồng thi tuyển).

###### **3. Tổ chức thi tuyển:**

Hội đồng thi tuyển quận thành lập các Ban giúp việc, tổ chức ôn tập cho thí sinh theo nội dung và lịch chung của Thành phố; lập danh sách đăng ký thi tuyển và thực hiện quy trình thi tuyển theo hướng dẫn chung của Thành phố.

UBND quận - Hội đồng thi tuyển sẽ thông báo tiếp các nội dung liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng khi có hướng dẫn của UBND thành phố và Sở Nội vụ.

##### **II. Nội dung thi, hình thức thi, miễn môn thi:**

Thi tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

###### **1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.**

###### **a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần**

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ tiếng Anh gồm 30 câu hỏi. Thời gian thi 30 phút.

###### **b) Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:**

Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

Người dự tuyển làm viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp có thẩm quyền công nhận.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a mục này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

## 2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng, cụ thể do Hội đồng thi tuyển hướng dẫn.

b) Hình thức thi: Thi viết.

c) Thang điểm: 100 điểm.

d) Thời gian thi: 180 phút.

## III. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3. Không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

## E. KINH PHÍ TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và ngân sách quận, huyện, thị xã cấp bổ sung. Cụ thể: 300.000 đồng/ thí sinh (*Bằng chữ: Ba trăm ngàn đồng /thí sinh*)

Kinh phí chi hoạt động của Ban xây dựng nội dung ôn tập, ngân hàng đề thi và tổ chức thi trắc nghiệm các môn thi trên máy vi tính, Ban Giám sát kỳ thi và các nội dung khác có liên quan đến kỳ thi được chi từ lệ phí dự thi và nguồn ngân sách Thành phố giao cho Sở Nội vụ và UBND quận, huyện, thị xã tại Quyết định số 6688/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2018 của thành phố Hà Nội.

Mức chi áp dụng theo Quyết định số 2347/QĐ-UBND ngày 25/5/2015 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự toán kinh phí tổ chức kỳ thi tuyển công chức hành chính năm 2015 của thành phố Hà Nội.

Trên đây là thông báo tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND quận Cầu Giấy năm 2019. Mọi thắc mắc liên hệ về Ban tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc quận Cầu Giấy năm 2019. Điện thoại liên hệ: 0243. 8348766 (phòng Nội vụ), hoặc 0982.214666 (đ/c Đỗ Minh Ngọc - Phó trưởng ban tiếp nhận)/.

**Nơi nhận:**

- UBND Thành phố;
- Sở Nội vụ, Sở GD-ĐT HN;
- Phòng NV, GD và ĐT;
- Các trường thuộc quận;
- Công giao tiếp điện tử quận;
- Niêm yết công khai theo quy định;
- Lưu: VT, HĐTT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Bùi Tuấn Anh**

QUẬN CẦU GIẤY



**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC NĂM 2019  
QUẬN CẦU GIẤY**

*(Theo Quyết định số 1076 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2019 của UBND Thành phố Hà Nội)*

TT	Trường	Tổng chỉ tiêu tuyển dụng	CHỈ TIÊU GIÁO VIÊN ĐỨNG LỚP (Giáo viên mầm non hạng IV, mã V.07.02.06)	CHỈ TIÊU NHÂN VIÊN	
				CHỨC DANH, NGẠCH CẦN TUYỂN	
				Kế toán (kế toán viên TC)	Văn thư (mã số 02.008)
	<b>TỔNG</b>	<b>105</b>	<b>105</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Mầm non Ánh Sao	8	8		
2	Mầm non Dịch Vọng Hậu	6	6		
3	Mầm non Dịch Vọng	9	9		
4	Mầm non Hoa Hồng	11	11		
5	Mầm non Hoa Mai	3	3		
6	Mầm non Hạ Mi	17	17		
7	Mầm non Mai Dịch	0	0		
8	Mầm non Nghĩa Đô	0	0		
9	Mầm non Quan Hoa	5	5		
10	Mầm non Sao Mai	10	10		
11	Mầm non Sơn Ca	10	10		
12	Mầm non Trung Hòa	10	10		
13	Mầm non Tuổi Hoa	4	4		
14	Mầm non Yên Hòa	12	12		

*du*





CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC NĂM 2019

QUẬN CẦU GIẤY

(Kèm theo Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2019 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Trường	Tổng chỉ tiêu tuyển dụng	Chỉ tiêu giáo viên đứng lớp (Giáo viên Tiểu học, mã số V.07.03.09)							Chỉ tiêu nhân viên				
			Tổng chỉ tiêu giáo viên	Văn hóa	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiếng Anh	GD thể chất	Tin học	Tổng chỉ tiêu nhân viên	Công tác Thư viện (V.10.02.07)	Kế toán (kế toán viên TC)	Văn thư mã số 02.008	Y tế trường học
	<b>TỔNG</b>	<b>120</b>	<b>118</b>	<b>92</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>4</b>	<b>8</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>0</b>
1	Tiểu học An Hòa	25	24	17	2	1	1	2	1	1			1	
2	Tiểu học Dịch Vọng A	14	14	11		1		2		0				
3	Tiểu học Dịch Vọng B	11	11	11						0				
4	Tiểu học Mai Dịch	9	9	8				1		0				
5	Tiểu học Nam Trung Yên	6	6	3		1		1	1	0				
6	Tiểu học Nghĩa Đô	4	4	4						0				
7	Tiểu học Nghĩa Tân	12	12	9	1	1	1			0				
8	Tiểu học Nguyễn Khánh Trạc	7	7	5	1	1				0				
9	Tiểu học Quan Hoa	3	3	2					1	0				
10	Tiểu học Trung Hòa	0	0							0				
11	Tiểu học Trung Yên	25	24	19	1		1	2	1	1			1	
12	Tiểu học Yên Hòa	4	4	3			1			0				

*Handwritten signature*



**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC NĂM 2019  
QUẬN CẦU GIẤY**

*Kèm theo Quyết định số 1076 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2019 của UBND Thành phố Hà Nội*

STT	Trường	Tổng chỉ tiêu tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển giáo viên các bộ môn (Giáo viên THCS, mã số V.07.04.12)															Chỉ tiêu nhân viên						
			Tổng giáo viên	Chia ra														Tổng nhân viên	Công tác Thư viện (V.10.02.07)	Kế toán	Văn Thư (mã số 02.008)	y tế trường học		
				Văn	Sử	Địa	Tiếng Anh	GDCD	Toán	Lý	Hóa	sinh	Tin	KTCN	KTNN	GD thể chất	Âm nhạc						Mỹ thuật	
	<b>TỔNG</b>	<b>112</b>	<b>110</b>	<b>12</b>	<b>8</b>	<b>5</b>	<b>12</b>	<b>3</b>	<b>18</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>11</b>	<b>3</b>	<b>6</b>	<b>1</b>	<b>13</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	THCS Cầu Giấy	10	10		1		2	1	1			2	1			1	1		0					
2	THCS Dịch Vọng Hậu	18	17	3	1	1	2		1	1	1	2	1			2	1	1	1	1				
3	THCS Dịch Vọng	15	15	1	1	1	1	1	3	1	1	1	1	1		1	1		0					
4	THCS Lê Quý Đôn	14	14	1	2		1	1	3					2	1	2		1	0					
5	THCS Mai Dịch	16	16	1	1	1	3		3	1	2	1		1		2			0					
6	THCS Nam Trung Yên	5	5	2					1			1				1			0					
7	THCS Nghĩa Tân	21	20	2	1	1	2		3	1	1	3		2		3		1	1	1				
8	THCS Trung Hòa	1	1															1	0					
9	THCS Yên Hòa	12	12	2	1	1	1		3	1		1				1	1		0					

*Đinh*